

**Đơn vị:**.....

**Địa chỉ:**.....

**Mẫu số S37-DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC

Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

**thẻ tính giá thành sản phẩm, dịch vụ**

**Tháng.....năm.....**

**Tên sản phẩm, dịch vụ:.....**

| Chi tiêu                                | Tổng<br>số<br>tiền | Chia ra theo khoản mục   |       |       |       |       |       |      |      |
|-----------------------------------------|--------------------|--------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|------|------|
|                                         |                    | Nguyên liệu,<br>vật liệu | ..... | ..... | ..... | ..... | ..... | .... | .... |
| A                                       | 1                  | 2                        | 3     | 4     | 5     | 6     | 7     | 8    | 9    |
| 1. Chi phí SXKD dở dang đầu kỳ          |                    |                          |       |       |       |       |       |      |      |
| 2. Chi phí SXKD phát sinh trong kỳ      |                    |                          |       |       |       |       |       |      |      |
| 3. Giá thành sản phẩm, dịch vụ trong kỳ |                    |                          |       |       |       |       |       |      |      |
| 4. Chi phí SXKD dở dang cuối kỳ         |                    |                          |       |       |       |       |       |      |      |

Ngày..... tháng.... năm .....

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)